

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2017/HS-ST
Ngày: 24-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Chớ;

Bà Trần Thị Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt là Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/TLHS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2017/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đại H, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp Đ, xã TĐ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1964; có vợ tên: Phạm Thị P, sinh năm 1975 (không đăng ký kết hôn); và 01 người con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017 và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 1, ấp Đ, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1951 và bà Trương Thị N, sinh năm 1956; có vợ tên: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989; và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017 và có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Ngọc H4, sinh năm 1980, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 1, ấp Đ, xã Tân H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1951 và bà Trương Thị N, sinh năm 1956; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2017 và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1991; nơi ĐKKTT: Đội 6, thôn H, xã TG, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố 3, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đại H là người thường mua xe mô tô đã qua sử dụng có nguồn gốc do phạm tội mà có mang sang Campuchia bán để kiếm lợi nhuận. Vào khoảng 16 giờ, ngày 08/6/2017 Nguyễn Đại H mua một xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32 của một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lý lịch), khi mua H biết xe này do trộm cắp mà có nên mua giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được xe H điện thoại thuê Nguyễn Ngọc H2 đến nhận xe để vận chuyển sang Campuchia với số tiền 400.000 đồng/01 lần, nhận được xe H2 điều khiển chạy về hướng xã TĐ, huyện Tân Châu, do H2 biết rõ xe có nguồn gốc do phạm tội mà có và để không bị lực lượng chức năng phát hiện nên điện thoại thuê Nguyễn Ngọc H4 điều khiển xe mô tô, biển số 70S2-1348 chạy trước làm nhiệm vụ cảnh giới và canh đường nhằm né tránh lực lượng chức năng với số tiền 50.000 đồng/lần. Khi đến khu vực đường mòn thuộc địa bàn ấp TK, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giáp với biên giới Campuchia thì bị lực lượng Công an tuần tra bắt giữ cùng tang vật lúc 17 giờ 25 phút cùng ngày.

Qua điều tra, xác minh xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32 là tài sản của anh Phạm Văn H, sinh năm 1991, cư trú tại Đội 6, thôn H, xã TG, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, bị mất trộm vào ngày 08/6/2017 tại nhà nghỉ K thuộc khu phố Đông T, phường TĐH, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 còn khai trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5 năm 2017 đến ngày 08/6/2017 H đã mua và tiêu thụ 08 chiếc xe mô tô có nguồn gốc phạm tội mà có và H2 là người vận chuyển 08 chiếc xe mô tô cho H sang Campuchia để tiêu thụ cùng sự cảnh giới lực lượng chức năng của Nguyễn Ngọc H4.

* Kết luận định giá tài sản số 49/LK-HĐĐG, ngày 07/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32, tại thời điểm ngày 08/6/2017 có giá 17.000.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 75/QĐ/KSĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu thay đổi quyết định truy tố, truy tố các bị cáo H, H2, H4 theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đại H từ 15 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H2 từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H4 từ 09 đến 12 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận anh Phạm Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô lắp ráp biển số 70S2-1348, số máy VZS152FMH*549583*, số khung không xác định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri: 356860077046321 của Nguyễn Ngọc H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri: 358884075688767 của Nguyễn Ngọc H4.

Các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 không tranh luận và nói lời nói sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Nguyễn Đại H thường mua xe mô tô đã qua sử dụng có nguồn gốc do phạm tội mà có mang sang Campuchia bán để thu lợi bất chính. Vào khoảng 16 giờ, ngày 08/6/2017 H mua một xe mô tô hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32 của một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch), H biết rõ xe này do trộm cắp mà có nên mua giá 6.000.000 đồng. Sau đó H thuê Nguyễn Ngọc H2 vận chuyển xe sang Campuchia bán và trả tiền công mỗi lần 400.000 đồng/01 xe. Do H2 biết xe có nguồn gốc do phạm tội mà có, để không bị lực lượng chức năng phát hiện, H2 thuê Nguyễn Ngọc H4 điều khiển xe mô tô, biển số 70S2-1348 chạy trước làm nhiệm vụ cảnh giới nhằm tránh né lực lượng chức năng, H2 trả tiền công cho H4 mỗi lần 50.000 đồng. H2 điều khiển xe đến khu vực đường mòn thuộc địa bàn ấp TK, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giáp với biên giới Campuchia thì bị bắt giữ cùng tang vật lúc 17 giờ 25 phút cùng ngày.

Qua điều tra, xác minh xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32 là tài sản của anh Phạm Văn H, sinh năm 1991, cư trú tại Đội 6, thôn H, xã TG, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, bị mất trộm vào lúc 13 giờ, ngày 08/6/2017 tại nhà nghỉ “K” thuộc khu phố Đông T, phường TĐH, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Theo Kết luận định giá tài sản số 49/LK-HĐĐG, ngày 07/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32, tại thời điểm ngày 08/6/2017 có giá 17.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thay đổi quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự; xét thấy các bị cáo không cùng nhau thống nhất đi mua xe mô tô do phạm tội mà có để đi tiêu thụ nhằm cùng thu lợi bất chính. Trong vụ án này, bị cáo H là người mua xe để đem tiêu thụ bán kiếm tiền lời; bị cáo H2 là người làm thuê cho bị cáo H và nhận tiền công do bị cáo H trả; bị cáo H4 làm nhiệm vụ canh đường do bị cáo H2 thuê, do đó giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ để thực hiện tội phạm nên kiểm sát viên tham gia phiên tòa thay đổi quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Do đó, có đủ cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự, cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đủ nhận thức và biết rõ tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có thu lợi bất chính các bị cáo cố ý thực hiện để đạt được mục đích của mình nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét thấy, bị cáo H là người trực tiếp mua xe và thuê bị cáo H2 vận chuyển xe do phạm tội mà có mang đi tiêu thụ, bị cáo H2 thuê bị cáo H4 làm nhiệm vụ canh giới, canh đường, nên trong vụ án này bị cáo H2 và H4 tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, do đó bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo H2 và H4; bị cáo H4 chịu trách nhiệm hình sự thấp nhất. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt với mức án tù và phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 01 thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 khai trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5/2017 đến ngày phạm tội lần này bị cáo H đã mua và thuê H2 và H4 vận chuyển 08 chiếc xe mô tô có nguồn gốc do phạm tội mà có qua Campuchia tiêu thụ. Do không thu được vật chứng, không xác định ai là chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu không xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên bán xe cho Nguyễn Đại H do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đại H số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; đối với bị cáo H2 và bị cáo H4 tham gia với vai trò giúp sức, không có nghề nghiệp ổn định, lao động tự do, không có thu nhập và không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H2 và bị cáo H4.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Ngày 25/8/2017 anh Phạm Văn H đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32 và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô lắp ráp biển số 70S2-1348, số máy VZS152FMH*549583*, số khung không xác định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 356860077046321 của Nguyễn Ngọc H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 358884075688767 của Nguyễn Ngọc H4 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.1 Áp dụng khoản 1, 5 Điều 250; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đại H 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2017.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đại H số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo H phải nộp xong số tiền phạt bổ sung nếu không nộp hoặc nộp chưa xong khoản tiền phạt thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 250; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H2 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H4 07 (bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận anh Phạm Văn H đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future, biển số 36B-391.32 và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô lắp ráp biển số 70S2-1348, số máy VZS152FMH*549583*, số khung không xác định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 356860077046321 của Nguyễn Ngọc H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 358884075688767 của Nguyễn Ngọc H4.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 24/8/2017).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Đại H, Nguyễn Ngọc H2, Nguyễn Ngọc H4 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thanh Quốc